TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 156/2024/HSST
Ngày 27 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Q Khỏe

Bà Phạm Thị Lan

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Bế Thị Na - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hải Yến - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 154/2024/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Văn N, sinh năm 1990; ĐKHKTT: số A Trần Nguyên Hãn, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; Trú tại: số B chợ Đôn, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn M, sinh năm 1967 và bà Mạc Thị C, sinh năm 1970; vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 - đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Chưa

Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ ngày 29/7/2024, chuyển tạm giam từ ngày 04/8/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 2000; trú tại: số C Tam Giang, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1991 và chị Lê Thị Th, sinh năm 1993; trú tại: số M Lê Viết Hưng, khu 15, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Chị Th ủy quyền cho anh H1 tham gia giải quyết vụ án, anh H1 có mặt.

3. Anh Đoàn Huy H2, sinh năm 1988, trú tại: số K Đại Lộ Hồ Chí Minh, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; có mặt.

4. Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1991, trú tại: thôn Q, xã Cẩm Đoài, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

5. Anh Trần Duy Q, sinh năm 1970, trú tại: thôn C, xã Long Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; có mặt.

6. Anh Đoàn Văn K, sinh năm 1977, trú tại: khu H, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH và Văn hoá M, người đại diện theo pháp luật: ông Đỗ Văn C, sinh năm 1970; địa chỉ: số 91 Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; người được ủy quyền: ông Trương Phong S, Trưởng phòng hành chính nhân sự Công ty TNHH và Văn hoá M (có mặt);

Anh Trịnh Văn T, sinh năm 1999; trú tại: thôn T, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Th, ông Nguyễn Văn T (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 29/7/2024, Bùi Văn N đi bộ trên vỉa hè đường Trần Phú thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: Trắng - Bạc; BKS: 34B3-641.94 của anh Đoàn Văn K đang dựng ở trước cửa Ngân hàng Ocean Bank, địa chỉ: số 119 Trần Phú, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương. Quan sát thấy chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá điện, không có người trông coi nên Nam nảy sinh ý định trộm cắp xe máy của anh K. Nam tiến gần đến chiếc xe máy rồi ngồi lên chiếc xe, lùi xuống lòng đường cách vị trí dựng xe lúc đầu khoảng 2m và định nổ máy đi thì anh K phát hiện hô hoán. Nam vứt lại xe máy trên bỏ chạy được khoảng 100 mét thì bị lực lượng Công an thành phố Hải Dương bắt giữ, thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 34B3-641.94 nêu trên. Quá trình truy đuổi Nam chạy phía trước, đồng chí Trung tá Nguyễn Đình Quân - Phó đội trưởng Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Hải Dương chạy theo sau, khi đồng chí Quân áp sát được Nam và đưa tay phải ra túm giữ phần áo của Nam nhưng do không theo kịp nên đồng chí Quân bị mất thăng bằng và ngã xuống đường, bị Th tích 1%.

Tại cơ quan điều tra, Nam khai nhận đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản khác, như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 6 giờ 55 phút, ngày 15/6/2024 Nam đi bộ trên đường Tam Giang (hướng Tam Giang đi Nguyễn Hữu Cầu) thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, sirius; màu sơn: cam - đen; biển kiểm soát: 34B3-794.33 của anh Nguyễn Đức H đang dựng tại trước cửa nhà số 30 Tam Giang, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương,

chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện. Quan sát thấy không có người trông giữ nên Nam nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên. Nam dong xe máy xuống đường, ngồi lên xe đề nổ máy và điều khiển xe đi ra ngã 5 Tam Giang, ra đường Quốc lộ 5 đi hướng Hải Phòng - Hà Nội. Sau đó, Nam sử dụng tài khoản facebook ảo (chưa xác định được tên facebook) đăng lên trang mua bán xe máy cũ để bán chiếc xe trên thì có một nam thanh niên (chưa xác định tên tài khoản facebook) hỏi mua. Nam nhắn cho người này chiếc xe trên do khách cầm đồ cho Nam, khi cầm đồ không có giấy tờ, khách không quay lại lấy xe nên Nam bán chiếc xe này với giá 3.800.000đồng và sau đó hẹn gặp người này ở huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để giao xe. Số tiền bán xe Nam đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 16/6/2024, anh H có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương.

Vụ thứ hai: Khoảng 9 giờ 45 phút ngày 18/6/2024, Nam đi bộ trên vỉa hè đường Thanh Niên hướng từ Ngã tư Hải Tân đi Ngã 5 Tam Giang thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 34B5-096.25 của anh Nguyễn Văn H1 đang dựng tại trước cửa hàng S. Home, địa chỉ: số 336 Thanh Niên, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá điện. Quan sát thấy không có người trông coi nên Nam ngồi lên xe mở khoá điện nổ máy điều khiển xe đi về ngã tư Hải Tân rồi đi ra đường Quốc lộ 5 hướng về huyện Cẩm Giàng. Sau đó, Nam sử dụng tài khoản facebook (chưa xác định được tên facebook) đăng lên trang mua bán xe máy cũ (hiện chưa xác định được tên) để bán chiếc xe máy trên thì anh Trịnh Văn Tâm sử dụng tài khoản facebook Nguyễn An nhắn tin hỏi mua chiếc xe máy trên. Nam nói với anh Tâm chiếc xe máy trên là do khách cầm đồ cho Nam, không có giấy tờ, không quay lại lấy xe máy nên Nam bán thanh lý. Anh Tâm đồng ý mua chiếc xe máy trên với giá là 6.000.000đồng. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Nam giao chiếc xe máy BKS: 34B5-096.25 cho anh Tâm tại khu trạm bơm xã Nghĩa Đạo, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, số tiền bán xe Nam đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 04/9/2024, anh H1 có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương.

Vụ thứ ba: Khoảng 21 giờ 35 phút, ngày 19/6/2024 Nam đi bộ trên đường Đại Lộ Hồ Chí Minh hướng ra quảng trường Độc lập thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen, BKS: 34B4- 029.08 của anh Đoàn Huy H2 dựng ở trên vỉa hè Đại Lộ Hồ Chí Minh, đầu xe hướng vào nhà số 89, đuôi xe quay ra ngoài đường, chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá điện. Quan sát thấy không có người trông coi nên Nam ngồi lên xe máy mở khoá điện và đề nổ máy rồi điều khiển xe xuống đường Đại Lộ Hồ Chí Minh đi về hướng sân vận động thành phố Hải Dương. Nam sử dụng tài khoản facebook ảo (chưa xác định được tên Facebook) đăng lên trang mua bán xe cũ (hiện chưa xác định được tên) thì có

một nam thanh niên (chưa xác định được tên, facebook) hỏi mua và hẹn Nam tại khu vực cầu Thanh Trì, thành phố Hà Nội để xem xe. Tại đây, Nam đã bán chiếc xe cho người này với giá 6.000.000đồng (hiện chưa xác định được tên, tuổi địa chỉ ở đâu), số tiền bán xe Nam đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 05/9/2024, anh H2 có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương.

Vụ thứ 4: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 12/7/2024, Nam đi bộ trên vỉa hè đường Lê Thanh Nghị hướng từ Cầu Cất ra Ngã tư máy sứ thì phát hiện chiếc xe máy Honda Wave, màu trắng, BKS: 34B4-238.04 của chị Nguyễn Thị H3 dựng tại trước cửa hàng bán đồ nướng BBQ, địa chỉ: 109 đường Lê Thanh Nghị, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá điện. Quan sát không có người trông coi nên Nam ngồi lên xe, nổ máy đi về hướng Cầu Cất rồi đi ra đường Quốc lộ 5 hướng về huyện Cẩm Giàng. Nam sử dụng tài khoản facebook ảo (chưa xác định được tên Facebook) đăng lên trang mua bán xe cũ (hiện chưa xác định được tên), sau đó anh Trịnh Văn Tâm tiếp tục nhắn tin hỏi mua, Nam thỏa thuận với anh Tâm bán chiếc xe với giá 6.200.000đồng và hẹn nhau ở khu vực xã Nghĩa Đạo, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để giao xe. Khoảng 14 giờ cùng này, Nam đến địa điểm trên và gặp anh Tâm để bán xe. Số tiền bán xe Nam đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 04/9/2024, chị H3 có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương.

Vụ thứ 5: Khoảng 13 giờ ngày 13/7/2024 khi Nam đi bộ trên vỉa hè đường Phạm Ngũ Lão hướng từ Ngã tư máy sứ đi Ngã 6 tổng hợp thì phát hiện chiếc xe máy Honda Wave màu xanh - bạc, BKS: 34B5-154.03 của Công ty TNHH và Văn hoá M, dựng tại trước cửa hàng Đỗ Gia tại số 91 Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương do anh Trần Duy Q đang quản lý và sử dụng. Quan sát thấy chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá điện, không có người trông coi nên Nam ngồi lên xe máy mở khoá điện nổ máy điều khiển xe đi. Nam sử dụng tài khoản facebook ảo (chưa xác định được tên Facebook) đăng lên trang mua bán xe cũ (hiện chưa xác định được tên) thì có một nam thanh niên (hiện chưa xác định được lai lịch) hỏi mua với giá 6.000.000đồng và hẹn nhau ở khu vực cầu Thanh Trì, thành phố Hà Nội để bán xe. Sáng ngày hôm sau Nam đến điểm hẹn trên và gặp nam thanh niên trên để bán xe. Số tiền bán xe Nam đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 05/9/2024, anh Q có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương.

Tại Kết luận định giá tài sản số 37 ngày 28/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn cam-đen, Biển kiểm soát: 34B3-794.33 tại thời điểm ngày 15/6/2024 có giá là: 8.418.000đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 43 ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave 110, màu trắng đen bạc, Biển kiểm soát 34B3-641.94, tại thời điểm ngày 29/7/2024 có giá là: 9.000.000đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 48 ngày 09/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn: xanh-đen-bạc, Biển kiểm soát: 34B-096.25, tại thời điểm ngày 18/6/2024 có giá là: 14.000.000đồng,

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu sơn: đỏ - đen, Biển kiểm soát: 34B4-029.08 tại thời điểm ngày 19/6/2024 có giá là: 17.000.000đồng,

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn: trắng - đen - bạc, Biển kiểm soát: 34B4-238.04 tại thời điểm ngày 12/7/2024 có giá là: 13.000.000đồng,

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn: Xanh - bạc; Biển kiểm soát: 34B5-154.03 tại thời điểm 13/7/2024 có giá là: 18.000.000đồng .

Tổng trị giá tài sản là: 79.418.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Đức H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 8.418.000đồng; Anh Nguyễn Văn H1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là: 14.000.000 đồng; Anh Đoàn Huy H2 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 17.000.000 đồng; Chị Nguyễn Thị H3 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 13.000.000 đồng; Anh Trần Duy Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 18.000.000 đồng; Anh Đoàn Văn K không yêu cầu bị cáo bồi thường. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 70.418.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 149/CT-VKSTPHD ngày 28/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Bùi Văn N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Bùi Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của UBND thành phố Hải Dương, đã được nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và nhất trí bồi thường cho các bị hại theo kết luận định giá tài sản.

Bị hại (có mặt) đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật và bồi thường giá trị tài sản đã chiếm đoạt như đã trình bày tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn N và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51;

điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo Bùi Văn N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/7/2024. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 586, 589 của Bộ luật Dân sự. Bị cáo Bùi Văn N phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức H số tiền là 8.418.000đồng; Anh Nguyễn Văn H1 và chị Lê Thị Th số tiền là: 14.000.000đồng; Anh Đoàn Huy H2 số tiền là 17.000.000đồng; Chị Nguyễn Thị H3 số tiền là 13.000.000đồng; Anh Trần Duy Q số tiền là 18.000.000đồng; Truy thu của anh Trịnh Văn T số tiền 1.000.000đồng nộp ngân sách nhà nước. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bị cáo Bùi Văn N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Bị hại chị Nguyễn Thị H3, anh Đoàn Văn K có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Trong quá trình điều tra, chị H3, anh K đã có lời khai rõ ràng về tình tiết vụ án và đã có ý kiến về trách nhiệm dân sự. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại chị H3, anh K theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chị Nguyễn Thị Th, ông Nguyễn Văn T, tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử xác định tham gia tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã làm rõ, xác định không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án nên xác định là người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Bùi Văn N tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, biên bản nhận dạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/6/2024 đến ngày 29/7/2024 tại địa bàn thành phố Hải Dương, lợi dụng sơ hở không có người trông giữ tài sản Bùi Văn N đã 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp xe máy, cụ thể:

Chiếm đoạt của anh Nguyễn Đức H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn cam đen, biển kiểm soát: 34B3-794.33, trị giá 8.418.000đồng;

Chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H1 và chị Lê Thị Th 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 34B5-096.25, trị giá 14.000.000đồng;

Chiếm đoạt của anh Đoàn Huy H2 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen, biển kiểm soát: 34B4- 029.08, trị giá 17.000.000đồng;

Chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H3; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 34B4-238.04, trị giá 13.000.000đồng;

Chiếm đoạt của anh Trần Duy Q; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - bạc, biển kiểm soát 34B5-154.03, trị giá 18.000.000đồng;

Chiếm đoạt của anh Đoàn Văn K 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển số 34B3-641.94 trị giá 9.000.000đồng;

Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 79.418.000đồng.

Bị cáo Bùi Văn N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại tổng giá trị là 79.418.000đồng là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền chi tiêu cá nhân, không chịu lao động chân chính mà thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Bùi Văn N thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi đó của Bùi Văn N đủ yếu tố cấu thành về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố đối với bị cáo Bùi Văn N về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn N là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Bùi Văn N là người chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Văn N thực hiện nhiều hành vi phạm tội, mỗi hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về

tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nam thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tự thú về hành vi phạm tội đã thực hiện của mình, bị hại chị Nguyễn Thị H3, anh Đoàn Văn K xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 586, 589 của Bộ luật Dân sự. Bị cáo Bùi Văn N chiếm đoạt xe máy của các bị hại đã bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, chưa bồi thường được nay các bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo kết luận định giá tài sản nên buộc bị cáo phải bồi thường cụ thể:

Bị cáo Bùi Văn N phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức H số tiền là 8.418.000đồng; Anh Nguyễn Văn H1 và chị Lê Thị Th số tiền là 14.000.000đồng; Anh Đoàn Huy H2 số tiền là 17.000.000đồng; Chị Nguyễn Thị H3 số tiền là 13.000.000đồng;

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh - bạc, BKS: 34B5-154.03 là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH và Văn hoá Đỗ Gia do anh Trần Duy Q quản lý, sử dụng đã bị bị cáo chiếm đoạt, không thu giữ được tài sản, giữa anh Q và đại diện công ty đã thỏa thuận về trách nhiệm dân sự, không đề nghị giải quyết nên HĐXX không xem xét. Nếu sau này Công ty có yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác. Do vậy, bị cáo Bùi Văn N phải bồi thường cho anh Trần Duy Q số tiền là 18.000.000đồng;

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 70.418.000đồng.

Đối với anh Đoàn Văn K đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không giải quyết.

- Anh Trịnh Văn T mua xe máy BKS 34B4-238.04 của N với giá 6.000.000đồng, anh Tâm bán lại cho người không rõ họ tên địa chỉ với giá 6.500.000đồng và mua xe máy BKS 34B5-096.25 của N với giá 6.200.000đồng, anh T bán lại cho người không rõ họ tên địa chỉ với giá 6.700.000đồng; như vậy xác định anh T bán 02 xe máy được lãi 1.000.000đồng, số tiền lãi trên xác định là do bán tài sản phạm tội mà có nên cần truy thu để nộp vào ngân sách nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Bùi Văn N không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với thương tích của trung tá Nguyễn Đình Q - Phó đội trưởng Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Hải Dương khi tham gia truy bắt N, không phải do N gây nên mà do quá trình đuổi theo N, đồng chí Q bị mất thăng bằng ngã xuống đường dẫn đến bị thương nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Trịnh Văn T khi mua 02 xe máy biển kiểm soát 34B4-238.04 và 34B5-096.25 của N không biết hai chiếc xe máy trên do N phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Không xác định được những người đã mua 03 xe máy biển kiểm soát 34B3-794.33; 34B4-029.08 và 34B5-154.03 nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn N bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 586, 589, 357, 468 của Bộ luật Dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn N 03 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/7/2024.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Bùi Văn N phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Đức H số tiền là 8.418.000đồng;

- Buộc bị cáo Bùi Văn N phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Văn H1 và chị Lê Thị Th số tiền là: 14.000.000đồng;

- Buộc bị cáo Bùi Văn N phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Đoàn Huy H2 số tiền là 17.000.000đồng;

- Buộc bị cáo Bùi Văn N phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị H3 số tiền là 13.000.000đồng;

- Buộc bị cáo Bùi Văn N phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Duy Q số tiền là 18.000.000đồng;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được bồi thường có đơn đề nghị thi hành án khoản tiền phải thi hành, nếu người phải thi hành án chậm trả khoản tiền phải trả thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải trả tương

ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Truy thu của anh Trịnh Văn T, sinh năm 1999, trú tại: thôn T, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh số tiền 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn N phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.520.900đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- CQTHAHS - Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu